TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Cúc

Ông Dương Tuấn Vinh

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2023/HNGĐ-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo như sau:

Ngày 13/01/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Phú T và bà Nguyễn Tú N có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn, công nhận ông K, J-Hua là cha của ông T và bà N.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 25/8/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Phú T và bà Nguyễn Tú N xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Ông Nguyễn T1 người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn ông K, Chia M và bà K, H - L đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của các bị đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn và việc người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2023/HNGĐ-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 10/2023/TLPT-HNGĐ ngày 17/5/2023 về việc *"Tranh chấp về xác định cha cho con"* giữa:

***Nguyên đơn*:**

- Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1997;

- Bà Nguyễn Tú N, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, Khu phố B, Tổ A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Cùng địa chỉ tạm trú: số A, N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Võ Tấn L1 và luật sư Phan Mạnh T2, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

***Bị đơn*:**

- Ông K, Chia M, sinh năm 1981; địa chỉ: K, Quốc lộ A, phường T, thành phố T, tỉnh Long An

- Bà K, H-L, sinh năm 1980; địa chỉ : Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của các bị đơn: Ông Nguyễn T1, sinh năm: 1983; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số G lô 4, Chung cư K, khu nhà ở Phú Thọ, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: số A, C, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Thế T3, Công ty L3, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà L2, S, sinh năm: 1958; quốc tịch Đài Loan. Địa chỉ 1: số 666 đoạn B đường H, phố K, khu A, thành phố Đ, Đài Loan; địa chỉ 2: 1FL., N1.65-13, Niu R, Da Tong V, An Ding Hsiang T, T4.

Người đại diện hợp pháp của bà L2, S*:* Ông Nguyễn T1, sinh năm: 1983; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: số G lô 4, Chung cư K, khu nhà ở Phú Thọ, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: số A, C, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1975; địa chỉ: số A Khu phố B, Tổ A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Về lệ phí, án phí và chi phí tố tụng:

2.1 Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Phú T, bà Nguyễn Tú N mỗi người phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0000860 và 0000861 cùng ngày 05/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

2.2 Lệ phí: ông Nguyễn Phú T, bà Nguyễn Tú N phải chịu 600.0000 đồng lệ phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai thu số 0003804 ngày 23/12/2020 và 0000097, 0000098 cùng ngày 14/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

2.3 Chi phí tố tụng: nguyên đơn ông Nguyễn Phú T, bà Nguyễn Tú N phải chịu 7.217.000 đồng, các nguyên đơn đã nộp xong.

2.4 Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: ông Nguyễn Phú T, bà Nguyễn Tú N mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0001616 và 0001617 cùng ngày 13/01/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; hoàn trả lại cho ông T, bà N mỗi người số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THÀNH VIÊN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tuấn Vinh **Nguyễn Thị Cúc** **Nguyễn Thị Thúy Hòa**